

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 449 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 7 - 2020

V/v Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoài Phong;

Ông Huỳnh Văn Phó.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Huy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/05/2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/6/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đoàn Thị Khánh A**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 33/26, đường TĐ, Phường 1, TP MT, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1986.

Tạm trú: Ấp H, xã DĐ, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

(Chị Khánh A có mặt; anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 11/05/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Đoàn Thị Khánh A trình bày: Chị và anh P chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 1, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào tháng 7 năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu sống hạnh phúc, đến tháng 10 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng với nhau quan điểm sống, từ tháng 10 năm 2019 vợ chồng sống ly thân luôn cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được, nên chị yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh P.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung : Không có.

* Tại bản tự khai của bị đơn là anh Nguyễn Thanh P trình bày: Anh và chị A chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn với nhau vào tháng 7 năm 2018. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng với nhau về quan điểm sống và từ tháng 6 năm 2019 vợ chồng sống ly thân. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được và đồng ý ly hôn.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Thanh P là bị đơn vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về hôn nhân: Chị Đoàn Thị Khánh A và anh Nguyễn Thanh P xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang là hôn nhân hợp pháp. Về mâu thuẫn vợ chồng, tại phiên tòa Chị Khánh A trình bày do anh chị bất đồng với nhau về quan điểm sống và đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2019 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên yêu cầu được ly hôn. Anh P tuy vắng mặt nhưng có bản tự khai trình bày ý kiến, đồng ý ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị A và anh P

[3] Về con chung: Chị Khánh A và anh P thống nhất không có, nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung : Chị Khánh A và anh P thống nhất không có, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Khánh A phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng được qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Khánh A.

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị Khánh A và anh Nguyễn Thanh P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản và nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Đoàn Thị Khánh A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002694 ngày 11/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, như vậy chị A đã nộp xong án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND Phường 1, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm